

Số: 263/2018/QĐST-HNGĐ

Ba Tri, ngày 31 tháng 8 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 400/2018/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2018, giữa:

1. *Nguyên đơn*: anh La Hoài D, sinh năm 1980.

Địa chỉ: khu phố K, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bình Thuận.

2. *Bị đơn*: chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1987.

Địa chỉ: ấp Q, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2018.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh La Hoài D và chị Nguyễn Thị Q. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 20, ngày 19/4/2005 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

2. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

- Về con chung: chị Nguyễn Thị Q có quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu La Nguyễn Yến Q, sinh ngày 11/01/2005 (phù hợp với nguyện vọng của cháu Q tại biên bản lấy ý kiến ngày 23/8/2018). Ghi nhận chị Nguyễn Thị Q tự nguyện không yêu cầu anh La Hoài D cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh La Hoài D có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Khi có

nhu cầu, vì lợi ích của con, hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: không có.

- Về nợ chung: không có.

- Án phí hôn nhân và gia đình do hòa giải thành được giảm 50% là: 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) anh La Hoài D đồng ý nộp. Số tiền án phí anh D phải nộp được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0017818 ngày 30/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre. Anh D được nhận lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Chi cục THADS huyện Ba Tri;
- UBND xã T, huyện Ba Tri;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Phương Nhi**